

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T.X.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 301/2018/QĐST-HNGĐ

T.X., ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 1 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị L.** - Sinh năm: 1985

HKTT: Số 11 ngách 40/9 P.Đ.G., P. Ph., Q. T.X., T.p Hà Nội.

Cư trú tại: Số 5 ngách 8/167 L.Q.Đ, P. Ph., Q. N., T.p Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh **Ninh Viết Đ.** - Sinh năm: 1978

HKTT: Số 11 ngách 40/9 P.Đ.G., P. Ph., Q. T.X., T.p Hà Nội.

Cư trú tại: Số 12 ngõ 12 ngách 165 P.Đ.G., P. Ph., Q. T.X., T.p Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị L.** - Sinh năm: 1985

- *Bị đơn:* Anh **Ninh Viết Đ.** - Sinh năm: 1978

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Lê Thị L. và anh Ninh Viết Đ. thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung tên là Ninh Đ. A., sinh ngày: 25/3/2008 và Ninh Q. C., sinh ngày: 10/10/2012.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Ninh Viết Đ. được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ninh Đ. A., chị Lê Thị L. được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ninh Q. C.. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Anh chị không có tài sản chung và nhà ở chung và không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị L. tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số 08321 ngày 04/1/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Q. T.X., T.p Hà Nội.

Chị Lê Thị L. được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. T.X.;
- UBND P. Ph., Q. T.X., T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh